

BỘ TƯ PHÁP - BỘ NỘI VỤ**BỘ TƯ PHÁP - BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2010/TTLT-BTP-BNV

*Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2010***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

Hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập;

Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư liên tịch này hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp.

Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp được thực hiện theo Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/

NĐ-CP và Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư liên tịch này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp) bao gồm:

- a) Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản trực thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm - Bộ Tư pháp;
- b) Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- c) Phòng Công chứng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- d) Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Thời kỳ ổn định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm

1. Thời kỳ ổn định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp bằng với thời kỳ ổn định về tài chính là 3 năm.

2. Trường hợp đơn vị sự nghiệp đã xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (đã được duyệt) mà thời gian còn lại của thời kỳ này dưới 3 năm thì đơn vị sự nghiệp lập phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức bằng với thời gian còn lại của thời kỳ ổn định về tài chính.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thực hiện nhiệm vụ

1. Đơn vị sự nghiệp được tự chủ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- a) Nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp;
- b) Nhiệm vụ tự xác định khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, năng lực và điều kiện thực hiện của đơn vị sự nghiệp;

c) Hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động, tùy khả năng của đơn vị mình, được thực hiện thêm các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ

a) Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động xây dựng, trình cơ quan chủ quản phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 5 năm và hàng năm; tổ chức thực hiện các kế hoạch đó sau khi được phê duyệt;

b) Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động và tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động căn cứ các nhiệm vụ được xác định tại các điểm a và b khoản 1 Điều 3 của Thông tư liên tịch này, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 5 năm, hàng năm và quyết định các biện pháp thực hiện.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp được thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức sự nghiệp tự bảo đảm kinh phí hoạt động trực thuộc đơn vị mình để hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức của đơn vị.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp được thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, tổ chức lại các phòng và tổ chức trực thuộc khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Biên chế

1. Lập kế hoạch biên chế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu và khả năng thực tế, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm, trong đó ghi rõ số lượng biên chế cần thiết của từng tổ chức trực thuộc (nếu có), yêu cầu về chất lượng, cơ cấu viên chức, thời gian sử dụng.

2. Thẩm quyền quyết định và phê duyệt biên chế

a) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động thường xuyên được quyền quyết định kế hoạch biên chế và có trách nhiệm báo cáo kế hoạch biên chế để cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát;

b) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp được ngân sách Nhà nước cấp toàn bộ chi phí hoạt động căn cứ

vào chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu thực tế công việc, định mức biên chế sự nghiệp đã được phê duyệt và khả năng tài chính, có trách nhiệm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch biên chế của đơn vị.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp được ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng lao động và các hình thức hợp tác khác với chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quản lý, sử dụng viên chức

1. Tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và tiếp nhận

a) Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch biên chế của đơn vị đã được phê duyệt, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp xây dựng kế hoạch tuyển dụng, trong đó xác định rõ số lượng cần tuyển của từng ngạch, điều kiện, tiêu chuẩn, hình thức, thời gian tuyển dụng và báo cáo kế hoạch tuyển dụng với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động thường xuyên, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp được quyền quyết định kế hoạch tuyển dụng;

b) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp được quyết định tuyển dụng viên chức theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển phù hợp với đặc điểm chuyên môn của từng lĩnh vực cần tuyển và điều kiện cụ thể của từng đơn vị; tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng; ký hợp đồng làm việc đối với những người đã được tuyển dụng trên cơ sở tiêu chuẩn của ngạch cần tuyển và phù hợp với cơ cấu chức danh, nghiệp vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật; tiếp nhận viên chức ngạch chuyên viên và ngạch tương đương ngạch chuyên viên trở xuống.

2. Đào tạo, bồi dưỡng

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch biên chế và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp cử viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và các khóa đào tạo, bồi dưỡng khác ở trong nước theo yêu cầu công việc; trình cơ quan có thẩm quyền xem xét việc cử viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, đi công tác ở nước ngoài.

3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức và cho từ chức các chức danh lãnh đạo của đơn vị

Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức và cho từ chức cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức và